

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 120/2024 HSST
Ngày: 18-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy
- Ông Nguyễn Tấn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Trúc Phương - Thư ký của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2024/HSST ngày 06/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2024/QĐXXST-HS ngày 13/5/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2024/HSST-QĐHPT ngày 28/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ Q**, Sinh ngày: 19/11/1989 tại P; Nơi thường trú: Tổ 45B, khu phố 5, phường Q, TP. Quy Nhơn; chỗ ở hiện nay: 68 N, phường Q, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1967; Chồng: Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1990; Con: Có 02 người (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Văn Cường (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại gồm:

Bà Đỗ Thị B, sinh năm 1930 (mẹ đẻ của bị hại); Trú tại: 107 Đường A KDC1-143ha, T, TP. T, TP Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Bà Bùi Thị Thu Đ, sinh năm 1970 (vợ của bị hại); Nguyễn Thị Thùy D - sinh năm 2005, Nguyễn Hoàng T - sinh ngày 19/11/2008 (con đẻ bị hại); Hiện đang trú tại: 242 T, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1990; Trú tại: 68 N, phường Q, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm 1970; Trú tại: 47 T, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 24/9/2023, Nguyễn Thị Q (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số: 77L2-303.29 (hiệu: Honda SH Mode, số máy: JK01E0264414, số khung: RLHJK0115MZ029050, màu sơn: Bạc đen) đi trên đường Thành Thái, TP. Quy Nhơn hướng từ ngã ba Thành Thái – Hoàng Văn Thụ đến ngã ba Thành Thái – Đào Duy Anh. Khi đi đến trước số nhà 43 Thành Thái, Nguyễn Thị Q nhìn thấy phía trước có một xe ô tô đang đỗ bên phải theo chiều đi của mình nên giạt mình, đánh lái xe mô tô của mình sang phần đường bên trái để né tránh. Lúc này, ông Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô 77S9-5103 (Hiệu: Sunfat, số máy: FMH 006367, số khung: 42PJ 007782, màu sơn: Đỏ) chạy theo chiều ngược lại, trên phần đường bên phải. Do khoảng cách quá gần, Quen đã để xe mô tô 77L2-303.29 của mình va chạm với xe mô tô 77S9-5103 do ông Cường điều khiển, xảy ra tai nạn. Sau tai nạn, ông C và chị Q bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định. Đến ngày 25/9/2023, ông C chết.

Ngày 27/9/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn C là do: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương sọ não chảy máu nội sọ chèn ép não + chấn thương ngực gây tràn máu, tràn khí phổi + đa chấn thương điều trị không hồi phục.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả trong sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông.

Vật chứng vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ và trả lại: 01 xe mô tô biển số 77S9-5103, hiệu Sunfat, số máy FMH 006367, số khung 42PJ 007782, màu sơn Đỏ, bị hư hỏng sau tai nạn; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô 77S9-5103, số 0037086; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn C số 520206013977 cho đại diện hợp pháp của bị hại là Bùi Thị Thu Đ; 01 xe mô tô biển số 77L2-303.29, hiệu Honda SH Mode, số máy JK01E0264414, số khung RLHJK0115MZ029050, màu sơn Bạc đen, bị hư hỏng sau tai nạn và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 77L2-303.29 cho Nguyễn Thị Q. Hiện còn đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Q, số 521080000491.

Về dân sự: Gia đình bị hại Nguyễn Văn C yêu cầu bồi thường số tiền 564.584.440 đồng, hiện tại Nguyễn Thị Q chưa bồi thường.

- Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSQN ngày 04.5.2024 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo Nguyễn Thị Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo. **Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Quen từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách.**

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 591, 593 Bộ luật dân sự, NQ 02/2022 của HĐTPTANDTC buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng cộng: 281.584.440 **đồng**.

Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1, **số 521080000491** mang tên Nguyễn Thị Q.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Thị Q có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, đã được học và cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Nhưng vào ngày 24/9/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô 77L2-303.29 do thiếu quan sát, đi không đúng phần đường, nên đã dễ xảy ra va chạm với xe mô tô 77S9-5103 do ông Nguyễn Văn C điều khiển chạy theo hướng ngược lại, trên phần đường bên phải đúng quy định. Hậu quả: ông C bị thương, được đưa đi cấp cứu, sau đó tử vong. Bị cáo Nguyễn Thị Q đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, làm chết một người, lỗi trong vụ tai nạn giao thông thuộc về bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn trên lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương, nên cần phải xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

4.1. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, trước đây chưa có vi phạm gì.

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị hại; Tại phiên tòa gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình cho bị cáo; người bị hại cũng có một phần lỗi do tham gia giao thông nhưng trong máu có nồng độ cồn tuy nhiên đây không phải là lỗi chính dẫn đến tai nạn, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Quen có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi cha mẹ già và con hai nhỏ. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, trong suốt quá trình tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt các yêu cầu của cơ quan tố tụng, thể hiện việc bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân nên HĐXX xét thấy không

cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên toà hôm nay đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Q phải bồi thường tổng cộng 281.584.440đ, gồm các khoản cụ thể như sau :

- Chi phí mai táng 29.500.000 đồng (có hóa đơn).
- Chi phí tiền thuốc tại bệnh viện 19.084.440 đồng (có hóa đơn).
- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm (100 tháng lương cơ sở x 1.800.000đồng): 180.000.000đ.
- Tiền chu cấp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng T (là con của bị hại) một lần: 50.000.000 đồng.

- Tiền sửa xe 3.000.000 đồng

Bị cáo Nguyễn Thị Q đồng ý các khoản bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại đưa ra. Đây là sự thỏa thuận của các bên đương sự, không trái với quy định của pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

Ngày 15/5/2024 và ngày 27/5/2024 bị cáo Q đã nộp 100.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn để bồi thường cho bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra thu giữ của bị cáo một giấy phép lái xe hạng A1, số 521080000491 mang tên Nguyễn Thị Q, Hội đồng xét xử không cấm điều khiển xe mô tô đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Q bị kết án về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 591, 593 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022 ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Q cho UBND phường Q, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải bồi cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn C tổng cộng **281.584.440đồng** (Được khấu trừ 100.000.000đ bị cáo đã nộp để bồi thường cho bị hại theo biên lai thu tiền số **0000091 ngày 15/5/2024 và biên lai thu tiền số 0000099 ngày 27/5/2024** của chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn). Bị cáo còn phải nộp **181.584.440đồng (Một trăm tám mươi một triệu năm trăm tám mươi bốn ngàn bốn trăm bốn chục đồng)**.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ thi hành án không trả hoặc trả không đầy đủ thì còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Q giấy phép lái xe hạng A1, số **521080000491** mang tên Nguyễn Thị Q nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **07 tháng 5 năm 2024** của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 9.079.000đồng (Chín triệu không trăm bảy mươi chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: **Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng**

mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thảo Linh Phương